ÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 23-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Minh Bạch

+ Ông Hoàng Triệu Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Thiều Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 21 và 23 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm số 68/TB-TA ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức đối với bị cáo:

Nguyễn Lý P**,** sinh ngày 11 tháng 7 năm 2000, tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn E, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; số căn cước công dân: 051200004678, cấp ngày 08/02/2023. Nơi cấp: Cục C2 về TTXH

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh L, (đã chết) và bà Lý Thị X, sinh năm 1977; bị cáo có vợ tên Võ Thị Ngọc N, sinh năm 2000; có 01 con tên Nguyễn Võ Tuấn K, sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giam" từ ngày 05/9/2023 đến ngày 25/10/2023 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh". Bị cáo Nguyễn Lý P có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Thế H, sinh ngày 19/5/2006. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Anh Bùi Nhật K1, sinh ngày 30/4/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh K1: Ông Bùi Văn T và bà Kiều Thị H1, sinh năm 1974 (Là cha, mẹ của anh K1) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Võ Đại Phúc G, sinh ngày 29/4/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh G: Ông Võ Ánh Đại D, sinh năm 1979 và bà Phan Thị Trà V, sinh năm 1984 (Là cha, mẹ của anh G) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Võ Văn N1, sinh ngày 02/4/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh N1: Ông Võ Văn T1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1975 (Là cha, mẹ của anh N1) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

- Anh Nguyễn Trường N2, sinh ngày 10/9/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh N2: Ông Nguyễn Trường Đ, sinh năm 1980 và bà Huỳnh Thị Ngọc N3, sinh năm 1983 (Là cha, mẹ của anh N2) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ (nay là xã T), huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

- Anh Lê Trần Trung H2, sinh ngày 28/3/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh H2: Ông Lê Văn T2, sinh năm 1975 và bà Trần Thị P1, sinh năm 1974 (Là cha, mẹ của anh H2) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

- Anh Nguyễn Thành A, sinh ngày 13/3/2008. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh A: Bà Trần Thị K2, sinh năm 1972 (là mẹ của anh A) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ (nay là xã T), huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

- Anh Biện Văn T3, sinh ngày 17/3/2006. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho anh T3: Ông Biện Văn V1, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1979 (Là cha, mẹ của anh T3) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Dương Thị X1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, Nguyễn Lý P cùng với Nguyễn Văn C, sau khi dự tiệc thôi nôi tại nhà Lương Hiền Q tại: thôn E, Đ, huyện M, Quảng Ngãi xong ra về. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1-369.36 chở Pháp ngồi phía sau thì thấy nhóm thanh niên gồm: Bùi Nhật K1, Trần Thế H, Lê Trần Trung H2, Võ Đại Phúc G, Biện Văn T3, Võ Hữu N4, Nguyễn Trường N2, Nguyễn Thành A đi trên nhiều xe mô tô chạy ngang qua, C nghĩ là nhóm thanh niên ở Đ đi đánh nhau nên C điều khiển xe mô tô chở P chạy theo nhóm của H, khi đến đoạn đường thuộc thôn F, Đ, M thì C đuổi kịp và chặn xe của K1 đang chở H bảo dừng xe lại. Lúc đó xe K1 chạy đầu tiên trong nhóm, bị chặn xe nên K1 dùng xe lại, thấy K1 dừng lại thì H2 và T3 chạy phía sau cũng dừng xe lại và đều xuống xe, còn N2 chở A đi phía sau chưa tới. Khi nhóm của H dừng lại thì C xuống xe nói chuyện với K1, Pháp thì vẫn còn ngồi trên xe; C hỏi K1 ở đâu đến đây, thì K1 trả lời là ở Đ xuống đây chơi. Trong lúc C đang đứng hỏi chuyện với K1, thì H đứng bên trái phía sau Pháp "Đụ mẹ. Sao dẫy mày, sao dẫy mày", lúc này P nghĩ H nhỏ nhưng lại nói chuyện không biết lớn nhỏ, chưởi thề, xúc phạm Pháp có nói lại "thích sao dẫy hông" và dùng tay phải đánh thẳng vào vùng mặt của H một cái làm H ngã ngửa đập đầu xuống đường bị thương. P xuống xe và bảo những người còn lại trong nhóm của H đỡ H dậy, sau đó C điều khiển xe mô tô 76G1-369.26 chở Pháp đi về. Sau khi P và C bỏ đi thì nhóm bạn của H đưa H đi cấp cứu và báo sự việc cho gia đình của H đến đưa H đến lo điều trị cho H.

Tại Kết luận giám định số 1382/KL-KTHS, ngày 14/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thế H:

+ Tụ máu ngoài màng cứng vùng hố sau 2 bên:05% (Ghi chú Mục III, C).

+ Tụ máu dưới màng cứng: 08% (Ghi chú Mục III, C).

+ Ở tổn thương nhu mô não thùy trán 2 bên: 21% (Ghi chú Mục III.1, C1 1).

+ Nứt xương chẩm dài ~ 4,3cm: 15% (Mục 1.2.2 và ghi chú, Chương 1).

+ Nứt xương chẩm dài ~ 6cm: 16% (Mục 1.2.3 và ghi chú, Chương 1).

Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thế H tại thời điểm giám định là: 51% (năm mươi mốt phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của Trần Thế H do vùng chẩm của nạn nhân tác động tương hỗ với vật tày diện rộng làm nứt xương chẩm và gây ra tổn thương nhu mô não vùng trán, kèm tụ máu dọc liềm đại não (dưới màng cứng) theo cơ chế đối lực (bút lục 35, 36).

Cáo trạng số: 31/CT-VKS-MĐ, ngày 25/10/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Lý P về tội "*Cố ý gây thương tích* " theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 01, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Lý P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, trừ thời gian tạm giữa, tạm giam từ ngày 05/9/2023 đến ngày 25/10/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Lý P đã tác động gia đình bồi thường cthiệt hại về sức khỏe cho bị hại Trần Thế H với tổng số tiềm là 50.000.000 đồng. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã viết giấy bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện M đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76G1-369.36, là xe của Nguyễn Văn C điều khiển chở Nguyễn Lý P vào tối ngày 17/5/2023. Quá trình điều tra xác định xe một tô trên do Trần Thị Quỳnh N5, sinh năm 2001, trú tại: thôn C, Đ, M, Quảng Ngãi là vợ của Nguyễn Văn C đứng tên đăng ký chủ xe làm chủ sở hữu; xe mô tô trên là phương tiện sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày của vợ chồng C, việc C sử dụng xe chở Pháp vào ngày 17/5/2023 và xảy ra sự việc Pháp đánh gây thương tích cho Trần Thế H thì Trần Thị Quỳnh N5 hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu là Trần Thị Quỳnh N5 là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến cho rằng: Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ vào lời khai của người làm chứng để xác định bị cáo vô cớ tấn công bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo là "phạm tội có tính chất côn đồ", trong khi ngay tại phiên tòa bị hại đã xác định là có nói "Đụ mẹ. Sao dẫy mày, sao dẫy mày"; đồng thời, cũng xác định bị hại có lỗi vì là nhỏ nhưng lại có thái độ thiếu chuẩn mực, xúc phạm đối với bị cáo là chưa đảm bảo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đền 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lý P đề nghị bổ sung bà Dương Thị X1, sinh năm 1979; trú tại: P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi là người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Dương Thị X1 là mẹ của bị hại Trần Thế H. Trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án thì bị hại Trần Thế H chưa đủ 18 tuổi, bà là người đại diện cho bị hai H tham gia các hoạt động tố tụng; đồng thời, cũng là người trực tiếp đưa bị hại H đi điều trị sau khi bị gây thương tích. Nay bị hại H đã thành niên nên bà X1 không còn là người đại diện cho bị hại H. Do đó, việc đưa bà X1 tham gia phiên tòa với tư cách là người làm chứng là phù hợp theo quy định tại Điều 66 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lý P đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích như nội dung vụ án đã nêu ở trên; Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, tại đoạn đường thuộc thôn F, Đ, M, bị cáo Nguyễn Lý P đã dùng tay phải đánh thẳng vào vùng mặt của bị hại Trần Thế H một cái làm H ngã ngửa đập đầu xuống đường bị thương.

Bị cáo Nguyễn Lý P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ việc cố ý gây thương cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả đã làm cho bị hại Trần Thế H bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 51%. Hành vi của bị cáo đã đủ yêu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lý P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được đại

diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại về dân sự và xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Nguyễn Minh X2, là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tính chất, múc độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lý P là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương. Tuy nhiên, bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi pham tội của bị cáo để giáo dục, ren đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Lý P đã cùng với gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại Trần Thế H xác định không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện M đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76G1-369.36, là xe của Nguyễn Văn C điều khiển chở Nguyễn Lý P vào tối ngày 17/5/2023. Quá trình điều tra xác định xe một tô trên do Trần Thị Quỳnh N5, sinh năm 2001, trú tại: thôn C, Đ, M, Quảng Ngãi là vợ của Nguyễn Văn C đứng tên đăng ký chủ xe làm chủ sở hữu; xe mô tô trên là phương tiện sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày của vợ chồng C, việc C sử dụng xe chở Pháp vào ngày 17/5/2023 và xảy ra sự việc Pháp đánh gây thương tích cho Trần Thế H thì Trần Thị Quỳnh N5 hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu là Trần Thi Quỳnh N5 là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lý P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức về tình tiết tăng nặng định khung "Phạm tội có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 từ đó xác định bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo vì: "Có tính chất côn đồ" thường được hiểu: "*là hành động của những người coi thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực và thích dùng vũ lực để uy hiếp người khác, vô cớ hoặc chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt là xâm phạm sức khoẻ, tính mạng, danh dự người khác, gây gổ hành hung người khác một cách vô cớ hoặc vì một duyên cớ nhỏ nhặt...*" (Sổ tay Thẩm phán của Tòa án nhân dân tối cao Phần thứ hai mục 6.2.2.4.). Từ cách hiểu trên cho

thấy, tính chất côn đồ được thể hiện: Về mặt chủ thể: Đó là hành động của những người coi thường pháp luật; về mặc chủ quan: Nó là hành động (lỗi) cố ý; về mặt khách quan: Hành vi côn đồ cho thấy xu hướng (thường xuyên) xử dụng vũ lực; về khách thể: tính mạng, sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Lý P lần đầu tiên phạm tội, ngoài lần vi phạm này ra thì bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có vi phạm pháp luật gì. Mục đích của bị cáo và bạn của bị cáo chặn xe nhóm bị hại là vì nghĩ nhóm bị hại đang đi đánh nhau nên chặn lại để ngăn chặn việc đánh nhau chứ không nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, trong khi C và K1 đang nói chuyện thì bị hại lại có lời lẽ thiếu chuẩn mực, xúc phạm đối với bị cáo (tại phiên tòa bị hại đã thừa nhận mình là người cũng có lỗi vì nhỏ nhưng lại nói với bị cáo là "Đụ mẹ. Sao dẫy mày, sao dẫy mày") nên bị cáo sử dụng tay đánh vào mặt bị hại. Đây là hành động mang tính phản ứng nhất thời trước thái độ thiếu chuẩn mực, xúc phạm của bị hại đối với bị cáo chứ không phải hành động vô cớ thể hiện xu hướng bạo lực của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cũng chỉ đánh duy nhất một cái với lực đánh không lớn (không để lại bất cứ tổn thương nào đối với bị hại tại vị trí tấn công). Hậu quả về thương tích đối với bị hại không phải do bị cáo đánh trực tiếp gây ra mà do bị hại ngã ngửa đập đầu xuống đường bê tông mà gây nên (tác động tương hỗ với vật theo cơ chế đối lực). Khi thấy bị hại ngã xuống đường thì mặc dù không nghĩ là cú đánh của bị cáo lại có thể gây ra hậu quả lớn đối với bị hại nhưng bị cáo vẫn nói nhóm của bị hại lo cho bị hại, điều này cho thấy bị cáo cố ý về mặt hành vi nhưng là vô ý đối với hậu quả; thương tích của bị hại là nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Do đó, việc xác định hành vi phạm tội của bị cáo là "có tính chất côn đồ" là chưa phản án đúng với động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, về mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Ý kiến bào chữa của luật sư về không áp dụng tình tiết "Phạm tội có tính chất côn đồ" đối với bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt mà Luật sư đề nghị là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý P phạm tội "*Cố ý gây thương tích* ". Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý P 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2023 đến ngày 25/10/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Lý P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hòa